

các nhóm.

### **5. Liên hệ bản thân.**

Y/c HS trình bày kết quả điều tra.

- NX kết quả điều tra của HS.
- Khi tham gia vào các hoạt động nhân đạo em có cảm giác như thế nào?

vào giấy.

- Đại diện các nhóm lên trình bày. Cả lớp trao đổi, bình luận.

-HS trình bày. NX những công việc có thể giúp đỡ của bạn đưa ra đã hợp lý chưa và bổ sung.

-Tiếp nối nhau trả lời.

6. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

## **Luyện tiếng việt**

### ***Luyện tập: Câu khiến***

#### **I. Mục tiêu:**

- Nắm được cấu tạo và tác dụng của câu khiến.
- Biết nhận diện câu khiến, sử dụng linh hoạt câu khiến. Trong văn cảnh lời nói.

#### **II. Đồ dùng dạy học:**

Chuẩn bị nội dung bài.

#### **III. Các hoạt động dạy - học:**

##### **A. Kiểm tra:**

B. Dạy bài mới:

##### ***1. Giới thiệu:***

##### ***2. Luyện tập:***

<b>Hoạt động của thầy</b>	<b>Hoạt động của trò</b>
-Sửa chữa cách dùng từ, đặt câu cho từng HS. -Câu khiến dùng để làm gì?  Dấu hiệu nào nhận ra câu khiến?  Bài 1. Y/c HS đọc truyện “Điều ước của vua Mi - đất”.  -NX và kết luận nội dung bài. Bài 2. Đặt câu khiến phù hợp với mỗi tình huống sau:	-Dùng để nêu y/c, đề nghị, mong muốn của người nói, người viết với người khác. -Cuối câu khiến thường có dấu chấm than hoặc dấu chấm. -Đọc bài theo y/c và tìm các câu khiến có trong bài. -HS báo cáo kết quả. -NX câu trả lời của bạn.

a)Em muốn bạn cho mình mượn cuốn truyện.	-Cậu cho tớ mượn quyển truyện này nhé!
b)Đề nghị cô giáo cho em ra ngoài để gặp mẹ.	-Em xin phép cô cho em ra ngoài gặp mẹ ạ!
c)Để nhờ bạn mở cửa sổ hộ mình.	-Bạn làm ơn mở hộ mình cửa sổ với!
Bài 3.Tìm câu khiến trong các câu sau:	
a)Con vào buồng lấy áo ra đây để mẹ mặc cho	-Thảo luận tìm câu khiến.
b)Ôi, con tôi mới đại dột làm sao	
c)Đã đến lúc con phải về nhà rồi	-Đại diện 1 số nhóm trả lời.
d)Nào, bác cháu ta lên đường	-Nhận xét câu trả lời của nhóm bạn.
-Nhận xét câu trả lời của HS và y/c các em giải thích vì sao em chọn đáp án đó.	
Bài 4.Viết đoạn văn ngắn nói kể về nội dung cuộc họp tổ của tổ em trong đó có dùng câu khiến.	-Suy nghĩ, tìm nội dung và tự viết bài vào vở.
-NX, khen ngợi HS viết tốt.	-1 số em trình bày.

5.Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Về nhà học và chuẩn bị bài sau.

## Luyện toán

### *Chữa bài kiểm tra*

#### I.Mục tiêu:

-Nhận xét kiến thức, kỹ năng làm bài của HS về các phép tính trên phân số...

-HS rút ra những kiến thức mình nắm chưa vững để có kế hoạch tự ôn luyện thêm.

#### II.Cách tiến hành:

1. Trả bài cho từng HS.

2. Nhận xét những mặt được và chưa được của HS khi làm bài về kiến thức, kỹ năng, cách trình bày, chữ viết...

3.Nhận ra những tồn tại của mình để khắc phục.

**Thứ tư ngày 4 tháng 3 năm 2015**

#### Buổi sáng:

#### Tin học

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

## Tập đọc

### *Con sẻ*

(Tuốc - ghê - nhép)

#### **I.Mục tiêu:**

- Đọc giọng lưu loát toàn bài, biết ngắt nghỉ đúng chỗ. Biết đọc diễn cảm bài văn, chuyển giọng linh hoạt phù hợp với diễn biến câu chuyện.
- Hiểu nội dung của bài: Ca ngợi hành động dũng cảm, xả thân cứu sẻ non của sẻ già.

#### **II.Đồ dùng:**

Tranh minh họa SGK.

#### **III.Các hoạt động dạy - học:**

##### **A.Bài cũ:**

Hai HS đọc bài *Dù sao trái đất vẫn quay* và trả lời câu hỏi.

##### **B.Dạy bài mới:**

###### **1.Giới thiệu:**

###### **2.Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài:**

<b>Hoạt động của thầy</b>	<b>Hoạt động của trò</b>
<b>a.Luyện đọc:</b> - GV nghe sửa sai, kết hợp giải nghĩa từ và hướng dẫn cách ngắt nghỉ.  - GV đọc diễn cảm toàn bài.	HS: Nối tiếp nhau đọc 5 đoạn của bài.  HS: Luyện đọc theo cặp. 1 - 2 em đọc cả bài.
<b>b.Tìm hiểu bài:</b> ? Trên đường đi con chó thấy gì? Nó định làm gì  <b>? Việc gì đột ngột xảy ra khiến con chó dừng lại và lùi</b>  <b>? Hình ảnh con sẻ mẹ từ trên cây lao xuống cứu con được miêu tả như thế nào</b>  <b>? Vì sao tác giả bày tỏ lòng kính phục đối với con sẻ nhỏ bé</b>	HS: Đọc thầm và trả lời câu hỏi. - Con chó thấy 1 con sẻ non vừa rơi từ trên ổ xuống. Nó chậm rãi tiến lại gần sẻ non. - Một con sẻ già từ trên cao lao xuống đất cứu con. Dáng vẻ của sẻ hung dữ khiến con chó phải dừng lại và lùi vì cảm thấy trước mặt nó có 1 sức mạnh làm nó phải ngán ngại. - Con sẻ già lao xuống như 1 hòn đá rơi trước mõm con chó, lông dựng ngược, miệng rít lên tuyệt vọng và thảm thiết sẻ con. - Vì hành động của con sẻ nhỏ bé dũng cảm đối đầu với con chó săn hung dữ để cứu con là 1 hành động đáng trân trọng, khiến con người cũng phải cảm phục.
<b>c.Hướng dẫn HS đọc diễn cảm:</b>	HS: 3 HS nối nhau đọc 5 đoạn của bài.

- GV hướng dẫn luyện đọc 1 đoạn diễn cảm.
- GV và cả lớp nhận xét bình chọn bạn đọc hay nhất.

HS: Đọc diễn cảm theo cặp.  
- Thi đọc trước lớp.

### 3. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về học bài và chuẩn bị bài sau.

## Mỹ thuật

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

## Toán

### *Hình thoi*

#### I. Mục tiêu:

- Giúp HS hình thành biểu tượng về hình thoi.
- Nhận biết 1 số đặc điểm của hình thoi từ đó phân biệt được hình thoi với 1 số hình đã học.
- Củng cố kỹ năng nhận dạng hình thoi và thể hiện 1 số đặc điểm của hình thoi.

#### II. Đồ dùng:

Bộ đồ dùng.

#### III. Các hoạt động dạy học:

##### A. Kiểm tra bài cũ:

##### B. Dạy bài mới:

##### 1. Giới thiệu:

##### 2. Hình thành biểu tượng về hình thoi:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
-Gắn lần lượt hình vuông, hình chữ nhật, hình bình hành lên bảng.	-QS rồi lấy trong bộ đồ dùng như mẫu trên bảng. -Lần lượt từng em nêu tên và đặc điểm của từng hình.
-Gắn 1 hình thoi lên bảng. -Giới thiệu: Hình mới này có tên gọi là hình thoi. Đặt tên cho hình thoi trên bảng là ABCD. Hỏi: Đây là hình gì?	- Quan sát rồi lấy hình giống trên bảng  -Là hình thoi ABCD.
3. Nhận biết một số đặc điểm của hình thoi ABCD: -Kể tên các cặp cạnh song song với nhau có trong hình thoi ABCD? -Hãy dùng thước và đo độ dài các cạnh của hình thoi?	-QS hình thoi trên bảng. -Cạnh $AB // DC$ , cạnh $BC // AD$ .

<p><b>-Độ dài của các cạnh hình thoi như thế nào so với nhau?</b></p>	<p>-HS thực hành đo.</p>
<p><b>-Rút ra kết luận về hình thoi.</b></p>	<p>-Bằng nhau. -1 số HS lên bảng chỉ vào hình thoi ABCD và nhắc lại các đặc điểm của hình thoi.</p>
<p><b>4. Thực hành:</b> <b>+ Bài 1: Treo bảng phụ có vẽ các hình thoi.</b></p>	<p>HS: Đọc yêu cầu, quan sát hình thoi để nhận dạng hình thoi rồi trả lời câu hỏi trong SGK.</p>
<p><b>- GV chữa bài và kết luận: H1, H3 là hình thoi.</b> H2, 4, 5 không phải là hình thoi. H2 là hình chữ nhật.</p>	<p>HS: Đọc yêu cầu, tự làm bài.</p>
<p><b>+ Bài 2: Vẽ hình thoi và y/c HS kiểm tra xem 2 đường chéo của hình thoi có vuông góc với nhau không?</b> <b>-Hãy dùng thước để kiểm tra xem 2 đường chéo của hình thoi có cắt nhau tại trung điểm hay không?</b></p>	<p>-2 đường chéo của hình thoi có vuông góc với nhau.  -Có.</p>
<p><b>- GV nhận xét, kết luận:-Hai đường chéo của hình thoi vuông góc với nhau và cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường.</b></p>	
<p><b>+ Bài 3: Tổ chức cho HS thi cắt hình thoi.</b> <b>-Tổng kết cuộc thi, tuyên dương HS cắt nhanh và đẹp.</b></p>	<p>-Gấp và cắt hình thoi như SGK sau đó thi xếp thành hình ngôi sao.</p>

5.Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

### Buổi chiều:

### Kể chuyện

## *Kể chuyện đã nghe, đã đọc*

### I.Mục tiêu:

- Biết kể tự nhiên bằng lời kể của mình một câu chuyện đã nghe đã đọc có nhân vật, ý nghĩa nói về lòng dũng cảm của con người.
- Hiểu truyện, trao đổi được với các bạn về ý nghĩa câu chuyện.
- **Lắng nghe bạn kể, nhận xét đúng lời kể của bạn.**

### II.Đồ dùng dạy học:

Một số truyện viết về lòng dũng cảm của con người.

### III.Các hoạt động dạy - học:

#### A.Kiểm tra bài cũ:

## B. Dạy bài mới:

### 1. Giới thiệu:

### 2. Hướng dẫn HS kể chuyện:

#### a. Hướng dẫn HS hiểu yêu cầu của đề bài:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò.
<ul style="list-style-type: none"><li>- GV viết đề bài lên bảng.</li><li>- GV gạch chân những từ quan trọng.</li></ul>	<p>HS: 1 em đọc đề bài.</p> <p>HS: Bốn em nối nhau đọc các gợi ý 1, 2, 3, 4.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- 1 số HS nối nhau giới thiệu tên câu chuyện hay nhân vật mình định kể cho các bạn nghe..</li></ul>
<p><i>b. Học sinh thực hành kể chuyện trao đổi về ý nghĩa câu chuyện:</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Kể chuyện trong nhóm.</li> <li>- Thi kể trước lớp.</li></ul> <p><b>- GV và cả lớp nhận xét, tính điểm.</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cả lớp bình chọn bạn có câu chuyện hay nhất.</li></ul>	<p>HS: Kể trong nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Kể theo cặp, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.</li><li>- Thi kể trước lớp.</li><li>- Mỗi HS kể xong đều nói về ý nghĩa câu chuyện, điều các em hiểu ra nhờ câu chuyện. Có thể đối thoại thêm cùng các nhân vật, chi tiết trong truyện.</li></ul>

3. Củng cố, dặn dò:

- GV nhận xét tiết học. Yêu cầu về nhà kể lại cho người thân.

## Luyện tiếng viết

### *Luyện đọc: Con sẻ*

#### I. Mục tiêu:

- Đọc giọng lưu loát toàn bài, biết ngắt nghỉ đúng chỗ. Biết đọc diễn cảm bài văn, chuyển giọng linh hoạt phù hợp với diễn biến câu chuyện.
- Hiểu nội dung của bài: Ca ngợi hành động dũng cảm, xả thân cứu sẻ non của sẻ già.

#### II. Đồ dùng:

Tranh minh họa SGK.

#### III. Các hoạt động dạy - học:

##### A. Bài cũ:

##### B. Dạy bài mới:

##### 1. Giới thiệu:

##### 2. Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p><b>a.Luyện đọc:</b> - GV nghe sửa sai, kết hợp giải nghĩa từ và hướng dẫn cách ngắt nghỉ.</p> <p>- GV đọc diễn cảm toàn bài.</p> <p><b>b.Tìm hiểu bài:</b> ? Trên đường đi con chó thấy gì? Nó định làm gì</p> <p><b>? Việc gì đột ngột xảy ra khiến con chó dừng lại và lùi</b></p> <p><b>? Hình ảnh con sẻ mẹ từ trên cây lao xuống cứu con được miêu tả như thế nào</b></p> <p><b>? Vì sao tác giả bày tỏ lòng kính phục đối với con sẻ nhỏ bé</b></p> <p><b>c.Hướng dẫn HS đọc diễn cảm:</b></p> <p>- GV hướng dẫn luyện đọc diễn cảm toàn bài.</p> <p>- GV và cả lớp nhận xét bình chọn bạn đọc hay nhất.</p>	<p>HS: Nối tiếp nhau đọc 5 đoạn của bài.</p> <p>HS: Luyện đọc theo cặp. 1 - 2 em đọc cả bài.</p> <p>HS: Đọc thầm và trả lời câu hỏi. - Con chó thấy 1 con sẻ non vừa rơi từ trên ổ xuống. Nó chậm rãi tiến lại gần sẻ non. - Một con sẻ già từ trên cao lao xuống đất cứu con. Dáng vẻ của sẻ hung dữ khiến con chó phải dừng lại và lùi vì cảm thấy trước mặt nó có 1 sức mạnh làm nó phải ngẩn ngại. - Con sẻ già lao xuống như 1 hòn đá rơi trước mõm con chó, lông dựng ngược, miệng rít lên tuyệt vọng và thảm thiết sẻ con. - Vì hành động của con sẻ nhỏ bé dũng cảm đối đầu với con chó săn hung dữ để cứu con là 1 hành động đáng trân trọng, khiến con người cũng phải cảm phục.</p> <p>HS: 3 HS nối nhau đọc 5 đoạn của bài.</p> <p>HS: Đọc diễn cảm theo cặp. - Thi đọc trước lớp.</p>

### 3.Củng cố, dặn dò:

Đọc cho HS nghe bài thơ **Con Sẻ** của tác giả Nguyễn Bích

<p>1)Sống nay trời lất phát mưa Chồi non vẫn ngủ ...lạnh... chưa muốn bừng Tụi cụng chú dạo vườn trong Một chỳ sẻ nhỏ lụng màu ươm vàng</p> <p>2)Chỳ rơi từ tổ xuống đường Chú gầm gừ... Sẻ đồng thương...môi giũn Sẻ kêu tiếng khúc nỉ non Xút lũng sẻ mẹ...</p>	<p>4)Tướp xơ, lụng rụng tả toi Hi sinh thõn mẹ cho đời con xinh Chú như cũng hiểu chữ Tõnh Nú dừng chõn lại.... Nghe bõnh an reo</p> <p>5)Tiếc thay: mỡ để miệng mớo Nhưng mà: tõnh, nghĩa...cảnh gieo neo mà Míc ki...tụi nhắc...chú tha.</p>
---	--



Ra đũa...chú ghờnh 3)Lung xự, miệng rớt, mỳa chõn Chiến cụng chú dữ nại ngần chi đõu Chú ta thể mạnh khoe màu Sẻ già khăn giọng nổi đầu nghẽn trời	Bởi tỡnh mẩu tử đậm đà biết bao 6)Tụi cười, thỏn phục, khẽ chào Tỡnh yêu loài vật... Lẽ nào người thua?
--	--

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về đọc bài và chuẩn bị bài sau.

## Khoa học

### *Nhiệt cần cho sự sống*

#### I.Mục tiêu:

- Nêu ví dụ chứng tỏ mỗi loài sinh vật có nhu cầu về nhiệt khác nhau.
- Nêu vai trò của nhiệt đối với sự sống trên trái đất.
- Biết 1 số cách để chống nóng, chống rét cho người, động vật, thực vật.

#### II.Đồ dùng:

Hình trang 108, 109 SGK. Phiếu ghi nội dung trò chơi.

#### III.Các hoạt động dạy - học:

##### A.Kiểm tra bài cũ:

Hãy nêu vai trò của các nguồn nhiệt?

##### B.Dạy bài mới:

##### 1.Giới thiệu:

##### 2.Hoạt động 1: Trò chơi: Ai nhanh, ai đúng.

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chia lớp thành 4 nhóm.</li> <li>- GV phổ biến cách chơi và luật chơi.</li> <li>- GV lần lượt đưa ra các câu hỏi.</li> <li>- Câu nào cũng yêu cầu đại diện cả 4 nhóm trả lời.</li> <li>- GV lần lượt đọc các câu hỏi và điều khiển cuộc chơi.</li> <li>- Không chế thời gian cho mỗi câu.</li> </ul> <p>=&gt; Kết luận: “Bạn cần biết” trang 108.</p>	<p>HS: 3 - 5 em làm giám khảo, theo dõi ghi lại các câu trả lời của các nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đội nào lắc chuông trước được trả lời trước.</li> <li>- Mỗi thành viên trong nhóm ít nhất được trả lời 1 câu.</li> </ul>
<p><b>3.Hoạt động 2: Thảo luận về vai trò của nhiệt đối với sự sống trên trái đất.</b> ? Điều gì sẽ xảy ra nếu trái đất không được mặt trời sưởi ấm</p>	<p>HS: gió sẽ ngừng thổi, trái đất sẽ trở nên lạnh giá. Khi đó nước trên trái đất sẽ ngừng chảy và đóng băng, sẽ không có mưa. Trái đất sẽ trở thành 1 hành tinh chết không có sự sống.</p>
<p><b>4.Cách để chống nóng, chống rét cho người, động vật, thực vật.</b> -Chia lớp thành 3 nhóm.</p>	<p>-Hoạt động nhóm theo sự hướng dẫn</p>



ND: Nêu cách chống nóng, chống rét  
cho: N1. Người;  
N2. Động vật;  
N3. Thực vật.

của GV.

-Tiếp nối nhau trình bày.  
-NX, bổ sung.

5.Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về học bài và chuẩn bị bài sau.

Thứ năm ngày 5 tháng 3 năm 2015

**Buổi sáng:**

### **Tập làm văn**

## ***Miêu tả cây cối (Kiểm tra viết)***

### **I.Mục tiêu:**

- Thực hành viết hoàn chỉnh 1 bài văn miêu tả cây cối.
- Bài viết đúng với yêu cầu của đề bài, có đủ 3 phần, diễn đạt thành câu, lời tả sinh động tự nhiên, có sáng tạo.

### **II.Đồ dùng:**

Tranh ảnh chụp 1 số loài cây.

### **III.Các hoạt động dạy - học:**

#### **A.Kiểm tra bài cũ:**

Kiểm tra sự chuẩn bị giấy, bút của HS.

#### **B.Dạy bài mới:**

##### ***1.Giới thiệu:***

***2.GV viết 3 đề bài lên bảng cho HS lựa chọn để làm bài.***

**+ Đề 1:** Hãy tả một cây ở trường gắn với nhiều kỷ niệm của em. (Chú ý mở bài theo cách gián tiếp).

**+ Đề 2:** Hãy tả 1 cái cây do chính tay em vun trồng. (Chú ý kết bài theo cách mở rộng).

**+ Đề 3:** Em thích loài hoa nào nhất? Hãy tả loài hoa đó. (Chú ý mở bài theo cách gián tiếp).

3.Học sinh suy nghĩ làm bài vào giấy hoặc vở.

#### ***4.GV thu bài, nhận xét..***

#### ***5.Củng cố, dặn dò:***

- Nhận xét giờ kiểm tra. Về nhà tập viết lại bài cho hay hơn.

### **Âm nhạc**

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

### **Toán**

## Diện tích hình thoi

### I.Mục tiêu:

- Hình thành cho HS công thức tính diện tích hình thoi.
- Bước đầu biết vận dụng công thức tính diện tích hình thoi để giải các bài tập có liên quan.

### II.Đồ dùng dạy học:

Bảng nhóm. Kéo, giấy ...

### III.Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

#### A.Kiểm tra bài cũ:

HS lên bảng chỉ và nêu khái niệm, đặc điểm của hình thoi.

#### B.Dạy bài mới:

##### 1.Giới thiệu:

##### 2.Hình thành công thức tính diện tích hình thoi:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>-Đặt 2 hình thoi chồng khít lên nhau và gài lên bảng. Giới thiệu đường chéo của 2 hình thoi.</p> <p>-Làm động tác cắt 1 hình thoi theo đường chéo và ghép thành hình chữ nhật, đặt cạnh hình thoi còn lại.</p> <p>? Diện tích của 2 hình này như thế nào</p> <p>-Y/c HS đo các cạnh của hình chữ nhật và so sánh chúng với đường chéo của hình thoi ban đầu.</p> <p>-Vậy diện tích hình chữ nhật MNCA tính thế nào?</p> <p>- m và n là gì của hình thoi?</p> <p>-Vậy ta tính diện tích hình thoi thế nào?</p> <p>Công thức: <math>S = \frac{m \times n}{2}</math></p> <p>=&gt; Quy tắc (SGK).</p> <h5>3.Thực hành:</h5> <p>+ Bài 1. Y/c HS đọc đề bài và tự làm bài.</p> <p>- GV NX, chốt lại lời giải đúng.</p> <p>a. <math>S_{ABCD} = \frac{3 \times 4}{2} = 6 \text{ (cm}^2\text{)}</math></p> <p>+ Bài 2:</p> <p>- GV cùng cả lớp chữa bài.</p>	<p>-Lấy hình và làm theo mẫu.</p> <p>-Lấy hình và làm theo mẫu.</p> <p>- Diện tích 2 hình này bằng nhau.</p> <p>- <math>AC = m; AM = \frac{n}{2}</math></p> $S_{hcnMNCA} = m \times \frac{n}{2} = \frac{m \times n}{2}$ <p>- Là 2 đường chéo.</p> <p>-Lấy tích độ dài 2 đường chéo chia 2.</p> <p>HS: 3 - 5 em đọc lại.</p> <p>-Lớp làm vở, 2 em làm bảng.</p> <p>b. <math>S_{MNPQ} = \frac{7 \times 4}{2} = 14 \text{ (cm}^2\text{)}</math></p> <p>HS: Đọc yêu cầu và tự làm.</p> <p>- 1 em làm bảng nhóm.</p> <p>- Dán bảng và trình bày.</p> <p>a. Diện tích hình thoi là:</p>

<p>+ Bài 3: Để biết câu nào đúng, câu nào sai ta làm thế nào?</p>	$\frac{5 \times 20}{2} = 50 \text{ (dm}^2\text{)}$ <p>Đáp số: 50dm<sup>2</sup></p> <p>b. Diện tích hình thoi là:  Đổi: 4 m = 40 dm</p> $\frac{40 \times 15}{2} = 300 \text{ (dm}^2\text{)}$ <p>Đáp số: 300dm<sup>2</sup>.</p> <p>- Phải tính diện tích của hình thoi và hình chữ nhật sau đó so sánh.  - Làm và so sánh.  KL: Câu a sai, câu b đúng.</p>
---	--

**4. Củng cố, dặn dò:**

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về làm bài tập và chuẩn bị bài sau.

**Thể dục**

**Nhảy dây. Di chuyển tung và bắt bóng.**

**Trò chơi: Dẫn bóng**

**I. Mục tiêu:**

- Trò chơi “Dẫn bóng” yêu cầu HS biết cách chơi, bước đầu tham gia được vào trò chơi để rèn luyện sự khéo léo, nhanh nhẹn.
- Ôn nhảy dây kiểu chân trước chân sau, di chuyển tung và bắt bóng. Yêu cầu thực hiện cơ bản đúng động tác.

**II. Đồ dùng:**

Dây, bóng...

**III. Các hoạt động dạy, học:**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p><b>1. Phân mở đầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tập nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu giờ học.</li> </ul> <p><b>2. Phần cơ bản:</b></p> <p>a. Trò chơi vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu tên trò chơi, giải thích cách chơi và luật chơi.</li> </ul> <p>b. Bài tập RLTTCB:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn di chuyển tung và bắt bóng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khởi động, chạy nhẹ nhàng thành một hàng dọc.</li> <li>- Ôn các động tác tay, chân, lườn, bụng.</li> <li>- Chơi thử 1 - 2 lần sau đó cả lớp chơi chính thức.</li> <li>- Cả lớp thực hiện.</li> </ul>